

BỘ THÔNG TIN VÀ  
TRUYỀN THÔNG  
Số: 05/2007/QĐ-BTTTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin Việt Nam đến năm 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 09 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 246/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Thực hiện uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 4092/VPCP-KG ngày 23 tháng 07 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ về Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến 2015 và 2020;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt “Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin Việt Nam đến năm 2020” với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**

**1. Quan điểm phát triển**

a) Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin (bao gồm nhân lực làm việc trong các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghiệp công nghệ thông tin; nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; nhân lực cho đào tạo công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông và người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin) là yếu tố then chốt có ý nghĩa quyết định đối với việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin phải đảm bảo chất lượng, đồng bộ, chuyển dịch nhanh về cơ cấu theo hướng tăng nhanh tỷ lệ nguồn nhân lực có trình độ cao, tăng cường năng lực công nghệ thông tin quốc gia.

b) Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin phải gắn kết chặt chẽ với quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là đổi mới giáo dục đại học. Đổi mới cơ bản và toàn diện đào tạo nhân lực công nghệ thông tin theo hướng hội nhập và đạt trình độ quốc tế, tạo được chuyển biến cơ bản về chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu

phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, phát huy mọi nguồn lực trong nước và tranh thủ các nguồn lực ngoài nước cho phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

## 2. Mục tiêu phát triển

### a) Mục tiêu chung

Phát triển mạnh nguồn nhân lực công nghệ thông tin, đảm bảo có đủ nhân lực phục vụ nhu cầu ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, xây dựng kinh tế tri thức và xã hội thông tin, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và cung cấp nhân lực công nghệ thông tin cho thị trường lao động quốc tế.

Hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của hệ thống đào tạo nhân lực công nghệ thông tin, nâng trình độ đào tạo nhân lực công nghệ thông tin của nước ta tiếp cận trình độ quốc tế và tham gia thị trường đào tạo nhân lực quốc tế. Từng bước trở thành một trong những nước cung cấp nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao cho các nước trong khu vực và trên thế giới.

Đẩy mạnh đào tạo nhân lực cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc.

### b) Mục tiêu cụ thể

Tăng cường xây dựng đội ngũ giảng viên, nâng cao chất lượng và số lượng giảng viên công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và các cơ sở dạy nghề. Đến năm 2015, ở bậc đại học, cao đẳng đảm bảo tỷ lệ 15 sinh viên có 1 giảng viên công nghệ thông tin; 70% giảng viên đại học và trên 50% giảng viên cao đẳng có trình độ thạc sĩ trở lên, trên 50% giảng viên đại học và ít nhất 10% giảng viên cao đẳng có trình độ tiến sĩ. Đến năm 2020, trên 90% giảng viên đại học và trên 70% giảng viên cao đẳng có trình độ thạc sĩ trở lên, trên 75% giảng viên đại học và ít nhất 20% giảng viên cao đẳng có trình độ tiến sĩ.

Tạo được chuyển biến đột phá về chất lượng đào tạo. Phần đầu đến năm 2015 đào tạo công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông ở bậc đại học đạt trình độ tiên tiến trong khu vực ASEAN; 80% sinh viên công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông tốt nghiệp ở các trường đại học trong nước có đủ khả năng chuyên môn và ngoại ngữ để tham gia thị trường lao động quốc tế. Đến năm 2020 đào tạo công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông tại nhiều trường đại học đạt trình độ quốc tế; 90% sinh viên công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông tốt nghiệp ở các trường đại học có đủ khả năng chuyên môn và ngoại ngữ để tham gia thị trường lao động quốc tế.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ giáo viên dạy tin học cho các cơ sở giáo dục phổ thông. Đến năm 2015, toàn bộ học sinh các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở và 80% học sinh các trường tiểu học được học tin học. Đảm bảo dạy tin học cho 100% học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông vào năm 2020. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo. Đến năm 2015, 100% giáo viên các cấp có thể sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ cho giảng dạy.

Đẩy mạnh đào tạo nhân lực phục vụ nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông. Từ nay đến năm 2015, cung cấp cho các doanh nghiệp này 250.000 người có chuyên môn về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông. Trong số đó, 50% có trình độ cao đẳng, đại học và 5% có trình độ Thạc sỹ trở lên.

Tăng cường đào tạo nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin. Từ nay đến năm 2015, cung cấp cho các doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở nghiên cứu, bệnh viện, ... 530.000 cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin có trình độ cao đẳng hoặc tương đương trở lên.

Không ngừng nâng cao kiến thức và kỹ năng sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin cho toàn xã hội. Đến năm 2015, tất cả cán bộ, công chức, viên chức các cấp, 100% cán bộ y tế, 80% lao động trong các doanh nghiệp và trên 50% dân cư có thể sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin. Các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có giám đốc công nghệ thông tin, được đào tạo theo quy định của Nhà nước. Đến năm 2020, 90% lao động trong các doanh nghiệp và trên 70% dân cư có thể sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ**

### **1. Phát triển đội ngũ giảng viên công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông**

a) Mục tiêu: Đáp ứng nhu cầu giảng viên công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông cho các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bổ sung 21.000 giảng viên công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông cho các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề với 50% có trình độ Thạc sỹ trở lên. Thực hiện dự án “Nâng cao chất lượng đào tạo đại học và sau đại học về công nghệ thông tin” và dự án “Hỗ trợ triển khai các chương trình liên kết đào tạo công nghệ thông tin với các trường đại học nước ngoài” trong “Chương trình phát triển nguồn nhân lực về công nghệ thông tin ở Việt Nam từ nay đến năm 2010” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 331/QĐ-TTg ngày 6/4/2004.

### **2. Phát triển đội ngũ giáo viên dạy tin học cho các cơ sở giáo dục phổ thông**

a) Mục tiêu: Đáp ứng nhu cầu giáo viên dạy tin học cho các cơ sở giáo dục phổ thông.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bổ sung 38.000 giáo viên dạy tin học cho các cơ sở giáo dục phổ thông.

### **3. Chuẩn hóa các trình độ đào tạo công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông**

a) Mục tiêu: Chuẩn hóa các trình độ đào tạo công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

b) Nội dung: Xây dựng và ban hành hệ thống chuẩn về các trình độ đào tạo công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông; chuẩn về ngoại ngữ trong đào tạo công nghệ thông tin; quy định điều kiện hoạt động đào tạo và cấp chứng chỉ công nghệ thông tin. Xây dựng và triển khai thực hiện dự án hệ thống sát hạch trình độ công nghệ thông tin.

### **4. Phát triển đội ngũ nghiên cứu về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông**

a) Mục tiêu: Tăng cường năng lực nghiên cứu về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện dự án đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ cho cán bộ nghiên cứu trong các cơ sở nghiên cứu khoa học công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

#### **5. Xây dựng và phát triển đội ngũ giám đốc công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước**

a) Mục tiêu: Đáp ứng nhu cầu giám đốc công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện dự án đào tạo giám đốc công nghệ thông tin cho các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của Nhà nước.

#### **6. Đào tạo các tài năng về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông**

a) Mục tiêu: Phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo và phát triển các tài năng về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện dự án phát hiện các tài năng trẻ, tổ chức bồi dưỡng và đào tạo các tài năng nhằm phát triển đội ngũ chuyên gia giỏi về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông của đất nước.

#### **7. Đào tạo nhân lực trình độ cao về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông**

a) Mục tiêu: Đáp ứng nhu cầu nhân lực trình độ cao cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông và nhu cầu cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin cho các doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở nghiên cứu, trường học, bệnh viện.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo 135.000 – 140.000 người có trình độ cao đẳng, đại học trở lên về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông, với 8 – 10% có trình độ Thạc sỹ trở lên phục vụ các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông; đào tạo và bồi dưỡng 530.000 người có trình độ cao đẳng hoặc tương đương trở lên về công nghệ thông tin có khả năng làm cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin.

#### **8. Đào tạo nghề về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông**

a) Mục tiêu: Đáp ứng nhu cầu nhân lực được đào tạo nghề cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề các trình độ về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông cho 105.000 – 110.000 người. Thực hiện dự án “Nâng cao chất lượng đào tạo về công nghệ thông tin ở bậc trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề” trong “Chương trình phát triển nguồn nhân lực về công nghệ thông tin ở Việt Nam từ nay đến năm 2010”.

#### **9. Phát triển nhân lực công nghệ thông tin trong lĩnh vực an ninh – quốc phòng**

a) Mục tiêu: Đáp ứng nhu cầu nhân lực công nghệ thông tin trong các đơn vị quân đội và công an.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện dự án phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin trong các đơn vị quân đội và công an.

#### **10. Đào tạo và bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức**

a) Mục tiêu: Đào tạo và bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Nội dung: Thực hiện dự án “Đào tạo về quản lý công nghệ thông tin và phổ cập tin học cho cán bộ, công chức và viên chức” trong “Chương trình phát triển nguồn nhân lực về công nghệ thông tin ở Việt nam từ nay đến năm 2010”.

### **11. Đào tạo và bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho giáo viên, cán bộ trong ngành giáo dục và đào tạo**

a) Mục tiêu: Đào tạo và bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho giáo viên, cán bộ ngành giáo dục và đào tạo phục vụ đổi mới phương thức dạy và học

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện dự án đào tạo và bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên đại học và cao đẳng, giáo viên trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề, giáo viên trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học và mẫu giáo.

### **12. Dạy tin học cho sinh viên, học sinh các cấp**

a) Mục tiêu: Đảm bảo việc dạy tin học cho sinh viên đại học, cao đẳng, học sinh trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề và học sinh phổ thông.

b) Nội dung: Triển khai thực hiện dự án “Đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin cho các chuyên ngành”, dự án “Nâng cao chất lượng đào tạo về công nghệ thông tin ở bậc trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề”, đề án “Dạy tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông” trong “Chương trình phát triển nguồn nhân lực về công nghệ thông tin ở Việt nam từ nay đến năm 2010”, xây dựng và triển khai thực hiện dự án phát triển mạng và các dịch vụ giáo dục, đào tạo trên Internet.

### **13. Phổ cập tin học cho nhân dân**

a) Mục tiêu: Nâng cao năng lực sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin cho nhân dân trong cả nước.

b) Nội dung: Xây dựng và triển khai thực hiện dự án phổ cập tin học cho nhân dân, nhằm phổ biến kiến thức, đào tạo về sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin cho nhân dân, đặc biệt là nhân dân sống ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và những người khuyết tật.

### **14. Xây dựng trường đại học công nghệ thông tin và truyền thông đạt đẳng cấp quốc tế**

a) Mục tiêu: Xây dựng trường đại học công nghệ thông tin và truyền thông đạt đẳng cấp quốc tế

b) Nội dung: Xây dựng trường đại học công nghệ thông tin và truyền thông đạt đẳng cấp quốc tế. Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đào tạo đại học công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông bằng tiếng Anh theo hướng 1 năm học tiếng Anh và 3-4 năm học chuyên môn bằng tiếng Anh.

### **15. Xây dựng hệ thống thông tin nhân lực công nghệ thông tin**

a) Mục tiêu: Xây dựng hệ thống thông tin nhân lực công nghệ thông tin phục vụ phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

b) Nội dung: Xây dựng hệ thống thông tin nhân lực công nghệ thông tin. Tổ chức thực hiện nghiên cứu dự báo về thị trường lao động công nghệ thông tin, hỗ trợ các cơ sở đào tạo, các cơ quan, đơn vị sử dụng nhân lực công nghệ thông tin.